

Số: 400 /NQ-VNPD-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam;

Căn cứ các vấn đề được trình bày, các ý kiến đóng góp và kết quả biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam được tổ chức ngày 25/4/2019 tại Tầng 2 – CT2 – 286 Nguyễn Xiển, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
QUYẾT NGHỊ:

I. Thông qua Báo cáo của HĐQT đánh giá thực trạng kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018, Kế hoạch năm 2019 và tình hình hoạt động của HĐQT năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo số 376/BC-VNPD-HĐQT ngày 19/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty đánh giá thực trạng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch năm 2019 và tình hình hoạt động của HĐQT năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 với các nội dung chính:

1. *Phê duyệt Báo cáo của HĐQT đánh giá thực trạng công tác quản lý SXKD của Công ty năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:*

TT	Nội dung	ĐVT	KH 2018 duyệt	Thực hiện năm 2018	% HTKH
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	529.485.610	553.090.270	104,46%
1.1	Thủy điện Nậm Mả	kWh	11.000.000	10.974.537	99,77%
1.2	Thủy điện Bắc Bình	kWh	111.141.760	92.919.272	83,60%
1.3	Thủy điện Khe Bó	kWh	407.343.850	449.196.461	110,27%
2	Đầu tư xây dựng	Đồng	82.344.190.478	55.118.405.433	66,94%
2.1	Đầu tư XD các công trình	Đồng	73.444.914.829	53.848.903.784	73,32%
2.2	Đầu tư từ quỹ ĐTPT	Đồng	8.899.275.649	1.269.501.649	14,27%
3	Doanh thu	Đồng	569.035.271.198	618.704.312.645	108,73%
3.1	Doanh thu sản xuất điện	Đồng	567.435.271.198	613.393.015.055	108,10%
3.2	Doanh thu, thu nhập khác	Đồng	1.600.000.000	5.311.297.590	331,96%
4	Chi phí	Đồng	428.395.264.953	420.319.806.287	98,11%
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	122.842.151.663	174.293.113.275	141,88%
6	Cổ tức	%	10,0%	11,0%	110,00%



Kết quả biểu quyết Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0 phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

2. *Phê duyệt Kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:*

TT	Nội dung KH	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	KH năm 2019
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	553.090.270	532.000.000
	- Thủy điện Nậm Má	kWh	10.974.537	12.000.000
	- Thủy điện Bắc Bình	kWh	92.919.272	108.000.000
	- Thủy điện Khe Bó	kWh	449.196.461	412.000.000
2	Đầu tư xây dựng:	đồng	55.118.405.433	57.600.489.654
3	Doanh thu:	đồng	618.704.312.645	585.098.164.787
	Doanh thu sản xuất điện:	đồng	613.393.015.055	583.798.164.787
	Doanh thu, thu nhập khác:	đồng	5.311.297.590	1.300.000.000
4	Chi phí :	đồng	420.319.806.287	420.072.881.628
5	Sửa chữa lớn	đồng	3.461.510.604	3.876.690.258
6	Sửa chữa thường xuyên	đồng	11.940.679.416	1.487.997.619
7	Mua sắm VTTB	đồng	0	1.302.658.200
8	Lợi nhuận sau thuế:	đồng	174.293.113.275	145.033.833.809
9	Cổ tức	%	11,0%	12,0%

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty căn cứ tình hình khí tượng thủy văn thực tế đến ngày 30/09/2019 để phê duyệt điều chỉnh sản lượng điện kế hoạch năm 2019 trong tháng 10 năm 2019 đảm bảo phù hợp tình hình thực tế.

Kết quả biểu quyết Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0 phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

II. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát số 05/BC-VNPD-BKS ngày 12/04/2019 về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch thực hiện năm 2019.

Kết quả biểu quyết Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0 phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

III. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty theo Tờ trình số 377/TTr-VNPD-HĐQT ngày 19/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Kết quả biểu quyết Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0 phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

IV. Thông qua Tờ trình về việc Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 378/TTr-VNPD-HĐQT ngày 19/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Phân phối lợi nhuận năm 2018.

CHI TIẾT VỀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Tổng lợi nhuận phân phối (1)+(2)	177.331.325.688
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	174.293.113.275
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	3.038.212.413
II	Phân phối lợi nhuận	173.443.979.832
1	Quỹ đầu tư phát triển	52.287.933.983
2	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	311.133.333
3	Quỹ khen thưởng	2.535.840.973
4	Quỹ phúc lợi	1.060.479.643
III	Cổ tức	117.248.591.900
1	Chi trả 11% cổ tức bằng tiền	117.248.591.900
III	Lợi nhuận để lại	3.887.345.856

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2018 trong tháng 6/2019.

Do tình hình tài chính của Công ty trong năm 2019 gặp nhiều khó khăn, để cân bằng được tài chính trong năm 2019, bù đắp phần vốn tự có còn thiếu hụt, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền chủ động cho Hội đồng quản trị Công ty cân đối dòng tiền, lựa chọn thời điểm thích hợp để thanh toán chi trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông, đảm bảo các tháng trong năm 2019 không bị mất cân đối tài chính và vẫn duy trì được hoạt động SXKD.

Kết quả biểu quyết tại Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0% phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

V. Thông qua Tờ trình về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 379/TTr-VNPD-HĐQT ngày 19/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai phương án phát hành theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 379/TTr-VNPD-HĐQT ngày 19/04/2019.

Kết quả biểu quyết tại Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0% phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

VI. Thông qua Tờ trình bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 380/TTr-VNPD-HĐQT ngày 19/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, bổ sung ngành, nghề: Kiểm tra và phân tích kỹ thuật – Mã ngành: 7120.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các thủ tục bổ sung ngành nghề kinh doanh, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Công ty phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung.

Kết quả biểu quyết tại Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0 phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

VII. Thông qua Tờ trình phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty theo Tờ trình số 04/TTr-VNPD-BKS ngày 12/04/2019 của Ban kiểm soát Công ty, cụ thể như sau:

TT	Tên đơn vị	Tên viết tắt	Năm thành lập	Trụ sở	SL KTV (*)
1	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC	AASC	Năm 1991	Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.	44
2	Công ty TNHH KPMG	KPMG	Năm 1994	Tầng 46, tòa nhà Keangnam, lô E6, Phạm Hùng, Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội.	27
3	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	A&C	Năm 1992	40 Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	50

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị thực hiện công việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty dựa trên danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được Đại hội phê duyệt.

Kết quả biểu quyết Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0 phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

VIII. Thông qua Tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2019:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 theo Tờ trình số 381/TTr-VNPD-HĐQT ngày 19/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty với nội dung chi tiết như sau:

DVT: VNĐ

STT	Đối tượng	Số người	Số tháng	Mức thù lao (01 tháng/ thành viên)	Tổng số (12 tháng)
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	12	54.000.000	648.000.000
2	Thành viên HĐQT (không chuyên trách)	05	12	9.200.000	552.000.000
3	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	01	12	4.000.000	48.000.000
4	Trưởng BKS (chuyên trách)	01	12	48.000.000	576.000.000
5	Thành viên BKS (không chuyên trách)	04	12	6.900.000	331.200.000
				Tổng cộng	2.155.200.000

Các chế độ khác được hưởng theo quy định của Công ty và Nhà nước.

Kết quả biểu quyết Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0 phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

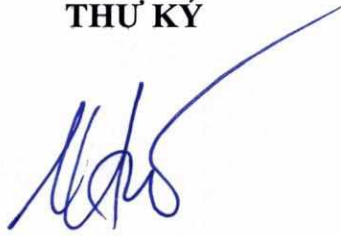
IX. Thông qua việc phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành:

Đại hội đã biểu quyết phê chuẩn phương án Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc điều hành trong năm tài chính 2019 theo Tờ trình số 382/TTr-VNPD-HĐQT ngày 19/04/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty.

Kết quả biểu quyết Đại hội: 100% phiếu tán thành; 0 phiếu không tán thành; 0 phiếu có ý kiến khác.

Nghị quyết được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 thông qua hồi 11 giờ 15 phút ngày 25/04/2019 với 100% số phiếu tán thành.

THƯ KÝ



NGUYỄN HỮU THÁI HOÀNG

CHỦ TỌA



NGUYỄN THANH TÙNG

